

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày: 30-12-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quốc và ông Lê Quang Sỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhất Huân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6, địa chỉ số A H, xã D, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức V, sinh ngày 27/7/1991 tại Quảng Trị; Căn cước công dân: 045091000477; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Con ông Nguyễn L sinh năm 1961 và bà Phan Thị Hoàng H sinh năm 1962; Vợ: Trần Thị Y sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn T, sinh ngày: 05/6/1985 tại: Quảng Trị; Căn cước công dân: 045085002926; nơi cư trú: Thôn D, xã D, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; Sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Thôn D, xã D, tỉnh Quảng Trị; vợ: Võ Thị H1; Sinh năm: 1986; Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2024. Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 24/11/2018, bị Công an huyện P, Thừa Thiên Huế Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên toà.

3. Lê Trọng T3, sinh ngày 10/7/1997 tại Quảng Trị; Căn cước công dân: 045097006622; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng T4 sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị T5 sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Đặng Thị Vân A, có 01 con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2024 bị Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt Vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên toà.

4. Phan Tuấn C, sinh ngày 20/10/1993 tại Quảng Trị; Căn cước công dân: 045093000561; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Tuấn K sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị Bích A1 sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên toà.

5. Phan Quốc A2, sinh ngày 04/12/1988 tại Quảng Trị; Căn cước công dân: 045088006481; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ba S năm 1967 (đã chết) và bà Đoàn Thị C1 sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị. Vợ: Hoàng Thị H2; Sinh năm: 1988 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền sự: Có 01 tiền sự:

- Ngày 13/3/2025, bị Công an xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 05/QĐ-XPHC, (bị can đã chấp hành xong hình phạt ngày 14/3/2025).

Nhân thân:

- Ngày 05/4/2009, bị Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.580.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.
- Ngày 24/9/2010, bị Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- Ngày 14/11/2017, bị Toà án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”.
- Ngày 15/9/2023, bị Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

6. Phan Quang C2, sinh ngày 25/8/1991 tại Quảng Trị; Căn cước công dân: 045091008294; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Ô sinh năm 1955(đã chết) và bà Nguyễn Thị H3 sinh năm 1955; Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Trần Thị T6, sinh năm 1992, có 01 con sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025 hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Hồ Văn P, sinh ngày 01/7/1991; địa chỉ thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị, Vắng mặt.

Đoàn Bảo Vệ, sinh ngày 30/7/1983; địa chỉ thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, Lê Trọng T3, Trần Văn T, Phan Quốc A2, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 đến quán nước giải khát 28 của Nguyễn Đức V để ngồi uống nước. Tại đây, cả nhóm thống nhất rủ V tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa”. V đồng ý và vào nhà lấy 01 cái chiếu nhựa, 01 cái chăn vải có nhiều hoa văn trải ra giữa nền nhà tại phòng kho sau nhà của V, V tiếp tục lấy 01 đĩa sứ, 01 bát sứ và lấy dụng cụ cắt 04 quân vị hình tròn từ lá bài tú

lơ khơ (có sẵn trong nhà) để ra chiếu để mọi người sử dụng đánh xóc đĩa. Trong quá trình đánh thì Trần Văn T là người xóc cái, những người còn lại tham gia đặt cược và đánh thắng thua trực tiếp.

Quy ước đánh “xóc đĩa” và luật chơi như sau: Các đối tượng quy ước quân vị mặt màu đỏ là mặt ngựa, mặt màu xanh là mặt sấp. Người xóc cái lấy 04 quân vị đặt lên đĩa, dùng bát úp lên rồi tiến hành xóc, sau khi xóc xong thì những người chơi đặt cược tiền vào một trong hai cửa chắn hoặc lẻ, người xóc cái quy định phía bên trái người xóc cái là cửa lẻ, bên phải là cửa chắn. Khi những người chơi đặt cược tiền xong thì người xóc cái mở bát ra để xác định thắng thua thông qua các quân vị. Nếu các quân vị hiển thị trên mặt đĩa 02 mặt ngựa, 02 mặt sấp hoặc 04 mặt ngựa hoặc 04 mặt sấp thì người đặt ở cửa chắn thắng, còn nếu mở bát ra các con vị hiển thị trên đĩa 03 mặt ngựa, 01 mặt sấp hoặc 01 mặt ngựa, 03 mặt sấp thì người đặt cửa lẻ thắng. Khi đó người xóc cái sẽ lấy tiền bên thua và chung tiền cho bên thắng theo tỷ lệ đặt 1 thắng 1. Mỗi ván các đối tượng đặt cược từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 19.000.000 đồng, 01 chắn vải, 01 chiếu nhựa, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ vỡ, 04 quân vị, 01 dụng cụ cắt vị. (01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 PRO, màu trắng, số IMEI: 357550886472363, máy đã qua sử dụng của Phan Tuấn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, số IMEI: 356734082710843, máy đã qua sử dụng của Lê Trọng T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, số IMEI: 356717088548085, máy đã qua sử dụng của Phan Quang C2).

Số tiền các bị cáo sử dụng và kết quả thắng thua cụ thể như sau: Nguyễn Đức V: Đặt 4.000.000 đồng, thua 2.500.000 đồng (T7 tại vị trí: 1.500.000 đồng). Trần Văn T: Đặt 3.000.000 đồng, thắng 6.400.000 đồng (T7 tại vị trí: 9.400.000 đồng). Lê Trọng T3: Đặt 3.000.000 đồng, thắng 1.000.000 đồng (T7 tại vị trí: 4.000.000 đồng). Phan Quốc A2: Đặt 3.000.000 đồng, thua 2.500.000 đồng (T7 tại vị trí: 500.000 đồng). Phan Tuấn C: Đặt 3.000.000 đồng, thua 2.000.000 đồng (T7 tại vị trí: 1.000.000 đồng). Phan Quang C2: Đặt 3.000.000 đồng, thua 400.000 đồng (T7 tại vị trí: 2.600.000 đồng).

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSKV6 ngày 27/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Quốc A2, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Quốc A2, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phan Quốc A2 06 - 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức V: 30.000.000- 35.000.000 đồng, Trần Văn T: 30.000.000- 35.000.000 đồng, Lê Trọng T3: 25.000.000 - 30.000.000đồng, Phan Tuấn C: 20.000.000-25.000.000đồng, Phan Quang C2: 20.000.000-25.000.000đồng

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 19.000.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn vải, 01 chiếu nhựa, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ vỡ, 04 quân vị, 01 dụng cụ cắt vị

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, Nguyễn Đức V, Lê Trọng T3, Trần Văn T, Phan Quốc A2, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, bằng hình thức đánh xóc đĩa tại nhà quán của Nguyễn Đức V thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 19.000.000 đồng nên phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321

Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính đã thực hiện hành vi phạm tội làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn nên cần phải xét xử bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Quốc A2 có 01 tiền sự, ngày 13/3/2025, bị Công an xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo đã từng bị xử phạt tù và xử phạt hành chính nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học răn mình mà tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục răn đe các bị cáo (điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự)

Xem xét vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Trần Văn T là người trực tiếp xóc cái, giữ vai trò thực hành tích cực, bị cáo Nguyễn Đức V là chủ nhà, cung cấp công cụ, phương tiện và trực tiếp tham gia đánh bạc nên phải chịu mức án cao hơn.

Bị cáo Lê Trọng T3 mặc dù tham gia với vai trò người thực hành, số tiền đánh bạc không lớn tuy nhiên, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc nên chịu mức án bị cáo Phan Tuấn C, Phan Quang C2

Bị cáo Phan Tuấn C, Phan Quang C2 có nhân thân tốt, vai trò thứ yếu nên chịu mức án thấp nhất

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 19.000.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chăn vải, 01 chiếu nhựa, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ (vỡ), 04 quân vị, 01 dụng cụ cắt vị là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Các điện thoại di động đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

[6] Hiện các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo, Tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Quốc A2

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Văn T, Lê Trọng T3, Phan Quốc A2, Phan Tuấn C, Phan Quang C2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc A2 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 07/9/2025

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Đức V: 30.000.000 đồng

Trần Văn T: 30.000.000 đồng

Lê Trọng T3: 25.000.000đồng

Phan Tuấn C: 20.000.000đồng

Phan Quang C2: 20.000.000đồng

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 19.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn vải, 01 chiếu nhựa, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ vỡ, 04 quần vớ, 01 dụng cụ cắt vớ (Theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- CQCSĐT - Công an tỉnh Quảng Trị;
- THA dân sự tỉnh Quảng Trị;
- VKS khu vực 6;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phương Tiến